

Bản án số: 66/2017/DS-ST

Ngày: 10/8/2017

“V/v tranh chấp hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Đồng.

2. Ông Lê Thành Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 159/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2017 về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2017/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp Hòa Bình, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Bà Hồ Thị Kim L (Tên thường gọi: Đ), sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp Bình Xuân, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Văn P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp Bình Xuân, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Ông P ủy quyền cho bà L tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 10/7/2017.

Tất cả các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/6/2017, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Ng trình bày:

Vào năm 2017, ông có tham gia nhiều dây hui do bà Hồ Thị Kim L (tên thường gọi: Đ) làm chủ. Cụ thể như sau:

- Dây 01 hui 2.000.000 đồng khai ngày 05/02/2017 âm lịch gồm 13 phần, ông tham gia 06 phần, đã đóng được 21.600.000 đồng. Hui mãn vào ngày 05/02/2018 âm lịch.

- Dây 02 hui 2.000.000 đồng khui ngày 20/02/2017 âm lịch gồm 13 phần, ông tham gia 06 phần, đã đóng được 21.600.000 đồng. Hui mãn vào ngày 20/02/2018 âm lịch.

Như vậy tổng số tiền hui ông đã đóng cho bà L là 43.200.000 đồng. Đến ngày 03/6/2017 bà L tuyên bố bẻ hui. Bà L có tổng kết số tiền hui còn nợ ông là 43.200.000 đồng và có viết biên nhận. Nay ông yêu cầu bà L và chồng là ông P trả cho ông số tiền hui đã đóng là 43.200.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Bùi Văn P) là bà Hồ Thị Kim L trình bày:

Bà thống nhất với lời trình bày của ông Ng về việc ông Ng có tham gia 02 dây hui do bà làm chủ. Tổng số tiền hui ông Ng đã đóng cho bà trong năm 2017 là 43.200.000 đồng. Vào ngày 03/6/2017 bà tuyên bố bẻ hui. Bà có viết biên nhận còn thiếu số tiền này cho ông Ng. Do các hui viên khác đã hót hui mà không đóng hui lại cho bà nên bà không có khả năng chi trả lại cho các hui viên, trong đó có số tiền 43.200.000 đồng của ông Ng. Việc bà làm chủ hui thì chồng bà là ông P cũng biết và cũng đồng ý cùng bà có trách nhiệm trả số tiền trên cho ông Ng. Nhưng hiện tại do không có khả năng nên bà xin trả dần. Tuy nhiên, số tiền và thời gian trả dần như thế nào thì bà không đưa ra được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Giữa ông Nguyễn Văn Ng và bà Hồ Thị Kim L tranh chấp với nhau về hui và hiện tại bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đăng ký hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại xã C, huyện G nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G.

[2] Về nội dung: Giữa ông Ng và bà L có thống nhất với nhau về thời gian, hình thức tham gia chơi hui, số phần hui với tổng số tiền hui hiện tại bà L còn thiếu của ông Ng là 43.200.000 đồng nhưng chưa thống nhất về cách thức và thời gian trả. Xét thấy, việc tham gia hui là sự tự nguyện giữa các bên nhằm mục đích tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên được xem xét, giải quyết theo quy định tại Điều 479 của Bộ luật dân sự.

[3] Phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà L, ông P phải trả số tiền hui còn nợ là 43.200.000 đồng, đồng ý cho trả dần nhưng phải đưa ra thời gian và số tiền trả cụ thể của từng đợt. Phía bị đơn cũng đồng ý trả nhưng cho rằng hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần nhưng lại không đưa ra được cách thức trả như thế nào. Xét các chứng cứ và lời trình bày của bà L là không có cơ sở. Bởi vì, theo thỏa thuận lúc tham gia chơi hui thì ông Ng đã đóng góp đầy đủ số tiền hui cho bà L theo đúng thời gian quy định nhưng chưa được lĩnh hui thì bà L tuyên bố bẻ hui và không thực hiện nghĩa vụ giao tiền hui cho hui viên làm ảnh hưởng đến quyền

và lợi ích hợp pháp của ông Ng. Vì vậy, ông Ng khởi kiện yêu cầu bà L và ông P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông số tiền vốn đã góp hụi là phù hợp nên được xem xét chấp nhận.

[4] Trong vụ án này, mặc dù ông Bùi Văn P là chồng bà L không trực tiếp tham gia hụi nhưng sự việc bà L làm chủ hụi ông P vẫn biết, chính ông Phương cũng đã thừa nhận và đồng ý cùng bà Liên trả nợ. Hơn nữa hôn nhân của ông P, bà L đang tồn tại và được pháp luật thừa nhận và tại Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đã quy định: “Vợ, chồng chịu trách nhiệm liên đới đối với giao dịch do một bên thực hiện”. Do đó, ông P phải có nghĩa vụ liên đới cùng bà L trả nợ cho ông Ng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí.

- Bà L và ông P phải có nghĩa vụ liên đới chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án với số tiền là: $43.200.000 \text{ đồng} \times 5\% = 2.160.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 479 của Bộ luật dân sự năm 2005, Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hụi, biếu, phường, Điều 27 của Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Ng.

Buộc bà Hồ Thị Kim L và ông Bùi Văn P phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn Ng số tiền là 43.200.000 đồng (Bốn mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Hồ Thị Kim L và ông Bùi Văn P phải liên đới chịu là 2.160.000 đồng (Hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Văn Ng không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.080.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011759 ngày 04/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Gấm

